

Số: 85 /QĐ-VNG

Ea Ô, ngày 12 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Vv thành lập Hội đồng xét duyệt đối tượng học sinh được hưởng chế độ chính sách Nghị định 66/2025/NĐ-CP và Nghị định 238/2025/NĐ-CP học kỳ 1 năm học 2025-2026, Thông tư 42/20213TTLT-BGDĐT-BTBXH-BTC

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT VÕ NGUYỄN GIÁP

Căn cứ Điều 11, Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/09/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, quy định về quyền hạn trách nhiệm và nghĩa vụ của Hiệu trưởng.

Căn cứ Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ về việc quy định chính sách cho trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và cơ sở giáo dục có trẻ em nhà trẻ, học sinh hưởng chính sách.

Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ về quy định chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

Quyết định Số 612/QĐ-UBND ngày 16/09/2021 Quyết định phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025. Quyết định Số 861/QĐ-TTg ngày 04/06/2021 Quyết định phê duyệt danh sách các xã khu vực III, xã khu vực II, xã khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025.

Thực hiện Công văn số 415/BDT-CSĐT ngày 22/6/2021 của Ban Dân tộc tỉnh Đắk Lắk về việc triển khai thực hiện Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

Căn cứ vào công văn số 296/BDTTG-CS Về việc hướng dẫn thực hiện chế độ chính sách đối với đơn vị hành chính cấp xã thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thực hiện sắp xếp tổ chức lại ngày 10/4/2024

Xét đề nghị của bộ phận phụ trách chế độ chính sách cho học sinh.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Thành lập Hội đồng xét duyệt đối tượng học sinh được hưởng chế độ chính sách hỗ trợ gạo, tiền ăn ở cho học sinh tại trường THPT Võ Nguyên Giáp ở khu vực có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn theo Nghị định 66/2025/NĐ-CP, chế độ hỗ trợ chi phí học tập, miễn giảm học phí theo nghị định 238/2025/NĐ-CP học kỳ 1 năm học 2025 – 2026 theo gồm các ông, bà (có danh sách kèm theo)

Điều 2. Hội đồng có nhiệm vụ:

- Xét duyệt hồ sơ của học sinh đủ điều kiện được hưởng chế độ chính sách hỗ trợ gạo, tiền ăn, ở cho học sinh tại các trường ở khu vực có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn theo Nghị định 66/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2025, chế độ hỗ trợ chi phí học tập, miễn giảm học phí theo nghị định 238/2025/NĐ-CP học kỳ 1 năm học 2025-2026, Chế độ theo thông tư 42/2013/TTLT-BGDĐT-BTBXH-BTC ngày 31/12/2023 quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật

- Hội đồng bắt đầu làm việc từ 8h00, ngày 15/9/2025 và tự giải tán sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 3. Các ông bà có tên tại Điều 1 và học sinh có tên tại Điều 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (báo cáo).
- Các ông, bà có tên tại Điều 1.
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Tiến Dũng

DANH SÁCH HỘI ĐỒNG
XÉT DUYỆT ĐỐI TƯỢNG HỌC SINH ĐƯỢC HƯỞNG CHẾ ĐỘ
CHÍNH SÁCH NĂM HỌC 2025 - 2026

*(kèm theo Quyết định số: 85 /QĐ-VNG ngày 12/9/2025 của Hiệu trưởng Trường
THPT Võ Nguyên Giáp)*

TT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ
1	Nguyễn Tiến Dũng	Hiệu trưởng	Chủ tịch
2	Nguyễn Chí Trung	Phó Hiệu trưởng,	P.Chủ tịch thường trực
3	Võ Minh Ngoan	Phó Hiệu trưởng	P. Chủ tịch
4	Nguyễn Hoành Ngọc	Thư ký hội đồng	Thư ký
5	Ngô Thị Chinh	Kế toán	Thành viên
6	Dương Thị Sen	Văn thư, thủ quỹ	Thành viên
7	Nguyễn Trúc Sinh	Bí thư đoàn trường	Thành viên
8	Phương Hữu Tiệp	Tổ trưởng chuyên môn	Thành viên
9	Hoàng Thị Hiền	GVCN lớp 12A1	Thành viên
10	Ngô Thị Hoài Vân	GVCN lớp 12A2	Thành viên
11	Đinh Văn Thạnh	GVCN lớp 12A3	Thành viên
12	Trần Thị Hằng	GVCN lớp 12A4	Thành viên
13	Trần Thị Quỳnh Như	GVCN lớp 12A5	Thành viên
14	Huỳnh Thị Ánh Nhàng	GVCN lớp 12A6	Thành viên
15	Võ Văn Tiến	GVCN lớp 11B1	Thành viên
16	Trần Đông Bắc	GVCN lớp 11B2	Thành viên
17	Vì Văn Tái	GVCN lớp 11B3	Thành viên
18	Lưu Văn Thực	GVCN lớp 11B4	Thành viên
19	Phạm Thế Hùng Vương	GVCN lớp 11B5	Thành viên
20	Nguyễn Thị Thúy Nga	GVCN lớp 11B6	Thành viên
21	Đoàn Thị Thu Dung	GVCN lớp 11B7	Thành viên
22	Phạm Thị Trang	GVCN lớp 10C1	Thành viên
23	Nguyễn Văn Lương	GVCN lớp 10C2	Thành viên
24	H' Khiêm Niê	GVCN lớp 10C3	Thành viên
25	Lại Thị Minh Ánh	GVCN lớp 10C4	Thành viên
26	Ngô Minh Phúc	GVCN lớp 10C5	Thành viên
27	Phạm Mỹ Hạnh	GVCN lớp 10C6	Thành viên

Danh sách trên có 27 người./.